

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Nâng cấp cải tạo, chỉnh trang nhà chờ xe buýt trên địa bàn
tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Xây dựng năm 2020; Luật Đầu tư công năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày
26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây
dựng và bảo trì công trình; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi
tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây
dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán
dự án sử dụng vốn đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1939/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của Chủ tịch
UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp cải tạo, chỉnh
trang nhà chờ xe buýt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1);

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 5233/TTr-STC ngày
19/6/2025 về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình:
Nâng cấp cải tạo, chỉnh trang nhà chờ xe buýt trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
(giai đoạn 1) (kèm theo báo cáo thẩm tra); của Sở Xây dựng tại Tờ trình số
641/TTr-SXD ngày 20/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- **Tên công trình:** Nâng cấp cải tạo, chỉnh trang nhà chờ xe buýt trên địa
bàn tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1).

- **Chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng).

- **Địa điểm xây dựng:** Thuộc địa phận thành phố Thanh Hóa và thành phố
Sầm Sơn.

- **Thời gian khởi công, hoàn thành:** Tháng 10/2024 - Tháng 12/2024.

Điều 2. Kết quả đầu tư**1. Chi phí đầu tư:***Đơn vị: Đồng*

Nội dung	Dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	4.749.040.000	4.499.240.000
- Chi phí xây dựng, đảm bảo ATGT	4.141.105.000	4.136.000.000
- Chi phí quản lý dự án	103.485.000	96.241.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	251.622.000	240.767.000
- Chi phí khác	26.683.000	26.232.000
- Chi phí dự phòng	226.145.000	

2. Nguồn vốn đầu tư:*Đơn vị tính: Đồng*

Nguồn vốn	Dự toán được phê duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân
Tổng số	4.749.040.000	4.499.240.000	3.774.219.000	725.021.000
Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025.	4.749.040.000	4.499.240.000	3.774.219.000	725.021.000

Trong đó: Thanh toán từ kế hoạch vốn còn dư là 25.781.000 đồng. Tiếp tục bố trí kế hoạch vốn để thanh toán là 699.240.000 đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	4.499.240.000			
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	4.499.240.000			
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: 108.927.000 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:****1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:***Đơn vị: Đồng*

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	4.499.240.000	
Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025	4.499.240.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán là:

a. Nợ phải thu:	0	đồng.
b. Nợ phải trả:	725.021.000	đồng.
- Công ty TNHH Vĩnh Mạnh	344.471.000	đồng.
- Công ty CP tư vấn xây dựng và đầu tư Nam Sơn	102.749.000	đồng.
- Công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Trung Nguyên	9.493.000	đồng.
- Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng)	36.832.000	đồng.
- Ban Quản lý bảo trì CTGT và điều hành hoạt động vận tải HKCC	205.695.000	đồng.
- Sở Tài chính	25.781.000	đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:*Đơn vị: Đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
Tổng số	4.499.240.000	
Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng)	4.499.240.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Sở Tài chính, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành. Đối với phần vật tư, thiết bị tồn đọng (*phần tháo dỡ nhà chờ xe buýt cũ*) thuộc công trình, Sở Xây dựng có trách nhiệm bảo quản và báo cáo cấp có thẩm quyền thực hiện thủ tục thanh lý tài sản theo quy định của pháp luật.

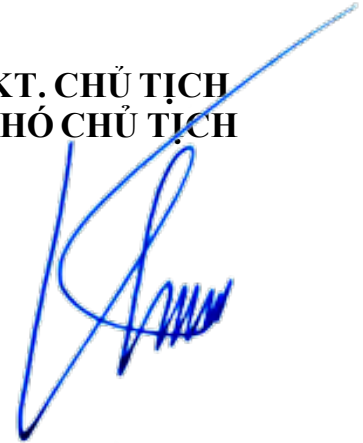
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng; Kho bạc Nhà nước khu vực X; Giám đốc Ban quản lý bảo trì CTGT và điều hành hoạt động vận tải HKCC và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (V).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, consisting of a large, stylized initial 'M' followed by a series of loops and a horizontal stroke at the end.

Mai Xuân Liêm